TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HS - ST
Ngày 04 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bế Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Giao và bà Nguyễn Thị Thu Ba

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Đức Đuống – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2026/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đàm Văn M**; sinh năm 1975 tại: tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn H, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm Văn M1 (đã chết) và bà Tô Thị H (đã chết). Bị cáo có vợ là Đàm Thị T; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/12/2025, đến ngày 29/12/2025 thì chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma T1 – Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Đ – Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. Họ tên: **Bế Văn V,** sinh 1978 tại: Tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn H, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn G (đã chết) và bà Bế Thị P; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị O (đã chết), có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Theo Bản án số 31/HSST ngày 31/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, xét xử về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình năm 1999, tuyên phạt 03 năm tù. Ngày 28/12/2010 V chấp hành xong hình phạt tù. V chấp hành xong các quyết định của Bản án và đã xóa án tích.

- Theo Bản án số 30/HSST ngày 03/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình năm 1999, tuyên phạt 03 năm tù. Ngày 04/5/2018, V chấp hành xong hình phạt tù. V chấp hành xong các quyết định của Bản án và đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/12/2025, đến ngày 29/12/2025 thì chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma T1 – Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Đ – Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Bế Văn V và Đàm Văn M là những đối tượng sử dụng ma túy, loại Heroine và có quen biết nhau ngoài xã hội. Ngày 18/12/2025, V gặp M ở quán cà phê tại buôn C, xã E, tỉnh Đắk Lắk, tại đây V hỏi M có ma túy không bán cho V số tiền 500.000 đồng ma túy, loại Heroine. Vì cần tiền tiêu xài cá nhân nên M nói "có", và hẹn V tối ngày 19/12/2025 gặp nhau ở khu vực gần nhà M, M sẽ bán ma túy cho, thì V đồng ý.

Khoảng 17 giờ 30 ngày 19/12/2025 M bắt xe dịch vụ đến khu vực đoạn đường N, phường B, tỉnh Đắk Lắk gần Cây số 3 tìm mua ma túy, loại Heroine. Tại đây, M gặp một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và mua số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) ma túy, người này đưa cho M 02 (hai) gói giấy, 01 gói giấy kích thước (3x4)cm và 01 (một) gói giấy kích thước (1.5x02)cm, bên trong 02 (hai) gói giấy này đều chứa rắn màu trắng là ma túy loại Heroine. M cất 02 gói giấy này vào túi quần phía trước bên trái quần M đang mặc rồi đón xe về lại thôn H, xã E. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực cách nhà M khoảng 100m thì M xuống xe. Khi đang đi bộ trên đường về nhà, M gặp Bế Văn V, V hỏi M "Có ma túy không?" thì M nói "Có, đưa tiền đây". Lúc này, V đưa cho M số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) và M đưa gói ma túy kích thước (1.5x02)cm cho V. Gói ma túy còn lại M vẫn cất giấu trong túi quần phía trước bên trái quần M đang mặc, mục đích để ai có nhu cầu mua ma túy thì M bán lại.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Bế Văn V đang đi bộ về nhà tại khu vực buôn C, xã E, tỉnh Đắk Lắk, tổ công tác Công an xã E đã tiến hành kiểm tra và phát hiện Bế Văn V đang cất giấu trong túi quần phía trước bên trái quần V đang mặc có 01 (một) gói giấy kích thước (1.5x02) cm, bên trong gói giấy này có chứa chất rắn màu trắng, nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bế Văn V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Đàm Văn M đang trên đường về nhà thì nghe tin V bị bắt nên M đã bỏ trốn ngoài rẫy cà phê của người dân. Được sự vận động gia đình, ngày 20/12/2025 Đàm Văn M đến Công an xã E để đầu thú, tại cơ quan Công an Đàm Văn M khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân vào ngày 19/12/2025, giao nộp toàn bộ số ma túy còn lại.

Tại Kết luận giám định số: 1280/KL-KTHS ngày 27/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận:

Bì thư ký hiệu A1: Chất rắn màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,2709gam, loại: Heroine (H1), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bì thư ký hiệu A2: Chất rắn màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,8476gam, loại: Heroine (H1), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Chai nhựa ký hiệu B1: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Bế Văn V được niêm phong gửi giám định, tìm thấy ma túy loại Morphine.

Chai nhựa ký hiệu B2: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Đàm Văn M được niêm phong gửi giám định, tìm thấy ma túy loại Morphine.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSDLK-KV3 ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Đàm Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) và truy tố bị cáo Bế Văn V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Quá trình tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 Đắk Lắk, đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); bị cáo Bế Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Đàm Văn M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Bế Văn V từ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

- Đối với 0,2630 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định bên trong bì thư ký hiệu A1 và 0,8374 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định bên trong bì thư ký hiệu A2 và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong là hàng cấm không có giá trị sử dụng, vì vậy tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền: 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) là tiền do Đàm Văn M phạm tội mà có vì vậy tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo đúng thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là pháp.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai các bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 19/12/2025, tại khu vực đường N, phường T, tỉnh Đắk Lắk Đàm Văn M mua 02 (hai) gói ma túy, tổng khối lượng là 1,1185g, loại Heroine của một người phụ nữ với số tiền 2.000.000đ và bán lại cho Bế Văn V 01 (một) gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,2709gam, với số tiền 500.000đ để V sử dụng. Khi Bế Văn V, đang đi bộ về nhà thì lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của V. Ngày 20/12/2025, Đàm Văn M đến cơ quan Công an để đầu thú và giao nộp 01 (một) gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,8476gam.

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Đàm Văn M đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); bị cáo Bế Văn V đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, cocaine, M2, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

***"**1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm."*

Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển được hành vi của mình, biết được rằng ma tuý là loại độc dược gây nghiện, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng đều bị pháp luật nghiêm cấm và bị trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[4]. Về nhân thân:

Bị cáo Đàm Văn M có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Bị cáo Bế Văn V mặc dù đã được xóa án tích nhưng có nhân thân xấu:

Ngày 31/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình năm 1999, tuyên phạt 03 năm tù. Ngày 03/6/2016 Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình năm 1999, tuyên phạt 03 năm tù.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đàm Văn M và Bế Văn V "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, riêng bị cáo M đã đến đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây tác hại xấu về nhiều mặt cho xã hội. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt buộc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới

có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và để đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho Đàm Văn M vào ngày 19/12/2025 tại khu vực Km3 trên đường N thuộc phường T, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra, M khai nhận mua ma túy của người phụ nữ khoảng hơn 40 tuổi, cao khoảng 1m55, dáng người gầy, nói giọng miền N. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng đến nay vẫn chưa xác định được đối tượng nêu trên, do vậy vẫn tiếp tục xác minh, khi xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bế Văn V và Đàm Văn M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã tiến hành xác minh và xác định hành vi của V và M chỉ là hành vi vi phạm hành chính, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,2630 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định bên trong bì thư ký hiệu A1 và 0,8374 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định bên trong bì thư ký hiệu A2 cùng toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong là hàng cấm không có giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền: 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) là tiền do Đàm Văn M phạm tội mà có vì vậy cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuyên bố bị cáo Bế Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Đàm Văn M 03 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/12/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Xử phạt: Bị cáo Bế Văn V 03 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/12/2025.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2630 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định bên trong bì thư ký hiệu A1 và 0,8374 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám

định bên trong bì thư ký hiệu A2 và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền: 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) là tiền do Đàm Văn M phạm tội mà có.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đàm Văn M và Bế Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND Khu vực 3;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I – TANDTC;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Đắk Lắk;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Bế Văn Toàn